TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 234/2021/HNGĐ-ST	*Tp. Cà Mau, ngày 06 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 318/2021/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị G, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Số 9, đường Hoa L, Khóm H, Phường C, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Anh Huỳnh Văn Út T (Út Tí), sinh năm 1983.

Hộ khẩu thường trú: Ấp Trần Đ, xã Thạnh P, huyện C, tỉnh Cà Mau.

Chỗ ở: Nhà không số, đường Lê Vĩnh H, Khóm T, Phường T, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2021;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị G với anh Huỳnh Văn Út T (Út Tí).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Phạm Thị G và anh Huỳnh Văn Út T (Út Tí) thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 người con chung tên Huỳnh Gia B, giới tính nam, sinh ngày 04/9/2008. Anh Huỳnh Văn Út T và chị Phạm Thị G thống nhất giao con chung cho chị G tiếp tục nuôi dưỡng và không đặt ra việc anh Út T cấp

dưỡng nuôi con chung. Anh Út T có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh, chị xác định không có.

- Về nợ chung: Anh, chị xác định không có.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Phạm Thị G và anh Huỳnh Văn Út T (Út Tí) mỗi người phải chịu 75.000đồng. Chị G nhận nộp toàn bộ. Ngày 16/7/2021 chị Gái đã nộp tạm ứng 300.000đ tại lai số 0001310 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau, đối trừ chuyển thu Ngân sách nhà nước 150.000đ, chị G được nhận lại 150.000đ khi quyết định có hiệu lực.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Cà Mau;
- UBND xã Vĩnh Hưng A, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

Thẩm phán

Phạm Hồng Xuyên